

Bản án số: 213/2020/HS-ST
Ngày 27-11- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quyền**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Minh Hà** và bà **Trịnh Thị Huệ**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thu Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Trung H**; sinh ngày: 11/8/1995, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 80, khu 7A, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trung H và bà Đoàn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 28/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Đặng Minh T1**; sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tổ 67, khu 6A, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Đặng Huy C**; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Tổ 69, khu 6A, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông **Nguyễn Thanh T2**; sinh năm: 1962; nơi cư trú: Tổ 19, khu 2A, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn A**; sinh năm: 1960; nơi cư trú: Tổ 2, khu 1A, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 tại tổ 39, khu 3, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện bắt quả tang Đinh Trung H, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu trên tay phải của Đinh Trung H 01(một) túi nilon kích thước (2,5x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra, Đinh Trung H khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 28/8/2020, H đến nhà bạn là Đặng Minh T1 ở tổ 39, khu 3, phường P, thành phố Cẩm Phả chơi nh T1 không ở nhà. Tại đây H gặp Đặng Huy C, cả hai ở đây đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì C đưa cho H 500.000 đồng bảo H đi mua ma túy về cùng sử dụng. H cầm tiền đến nhà Trần Thanh H (sinh năm 1993) ở gần nhà T1, mua của Hải 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, H cầm túi ma túy trên tay tìm nơi sử dụng, đi được khoảng 100 mét thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Sau đó, đến ngày 16/11/2020, H thay đổi lời khai về số tiền 500.000 đồng mua ma túy là của H do lao động mà có chứ không phải của C đưa H.

Tại bản kết luận giám định số 1217/KLGD ngày 01/9/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Đinh Trung H là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: 0,472gam (không phải bốn trăm bảy mươi hai gam).

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, Đinh Trung H khai nhận: H sử dụng ma túy đá từ cuối năm 2018 đến nay. Khoảng 06 giờ, ngày 28/6/2020 H đến nhà anh T1 chơi, đến khoảng 14 giờ cùng ngày do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên H đến nhà Hải hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, trên đường đi về tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ những vật chứng như nêu trên. Sau khi bị bắt, lúc đầu do lo sợ bạn bè và gia đình biết nên H khai tiền mua ma túy là do C đưa cho H mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/11/2020 và tại phiên tòa H đều khai nhận nguồn gốc số tiền mua ma túy là của H, do H lao động mà có.

Người làm chứng Đặng Huy C tại giai đoạn điều tra có lời khai về diễn biến việc H đến nhà tìm T1 vào lúc 06 giờ sáng, ngày 28/6/2020 nh T1 không có nhà nên H ngủ lại đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì H ra về sau đó anh C không thấy H quay lại. Anh C khai không biết gì về việc H đi mua ma túy, anh C cũng không đưa tiền cho H để đi mua ma túy.

Những người chứng kiến nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt, thu giữ những vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKSCP ngày 16 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Đinh Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Trung H từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù

tính từ ngày bị bắt (ngày 28/8/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1217/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người chứng kiến nêu trên khai báo mình trực tiếp chứng kiến sự việc bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt quả tang. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 tại khu vực thuộc tổ 39, khu 3, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đinh Trung H có hành vi tàng trữ trái phép 0,472gam (không phải bốn trăm bảy mươi hai gam) ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3]. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.

[4] Methamphetamine là chất ma túy rất độc hại, bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự

quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố của bị cáo (ông Đinh Trung Hải) được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công; bản thân bị cáo trong thời gian nhập ngũ được Lữ đoàn 147 Hải quân tặng Giấy khen nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ (0,472 gam ma túy, loại Methamphetamine), Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 1217/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] Đối với người tên H, theo H khai là người bán ma túy cho H đã xác định được là Trần Thanh H; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Tổ 39, khu 3, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Nhưng hiện Hải vắng mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đặng Huy C lúc đầu H khai là người đưa tiền cho H đi mua ma túy nhưng anh C không thừa nhận việc này. Quá trình điều tra không có căn cứ để xác định C là người đưa tiền cho H đi mua ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Trung H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/8/2020).

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1217/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tình trạng những vật chứng, tài sản nêu trên theo Biên bản giao vật chứng, tài sản số: 36/BB-THA lập ngày 19/11/2020 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đinh Trung H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ: khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày T2 án (ngày 27/11/2020)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền